

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85 /2020/HS-ST

Ngày: 10/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc Nga- Ông Phạm Văn Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/HS-ST ngày 01/04/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 27/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** sinh năm: 1990, Nơi ĐKKHKT: thôn Xuân C, xã Y, huyện Như X, tỉnh T. Nơi cư trú: xóm B, xã Y, huyện Ý, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa lớp: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q và con bà: Nguyễn Thị K; Vợ: Vi Thị Ng, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019 đến ngày 01/11/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người bị hại: Chị Đinh Thị L, sinh năm: 1996, trú tại: số nhà 257, đường Trần Hưng Đ, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân T, chức vụ: Chuyên viên điều tra. Trú tại: xóm 5, xã Quang T, huyện K, tỉnh N. Có mặt.

Chị Vi Thị Ng, sinh năm: 1990 . Có mặt

Địa chỉ: thôn Xuân C, xã Y, huyện Như X, tỉnh T.

Người làm chứng :

Anh Nguyễn Quang T, sinh năm: 1988. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 23/10/2019 tại trụ sở công an phường Đông Thành chị Đinh Thị L sinh năm 1996, trú tại số 257, đường Trần Hưng Đ, phố B, phường N, thành phố N trình báo bị một thanh niên đi xe máy cướp giật 01 điện thoại di động Iphone tại ngã tư giao nhau giữa đường Đinh Tiên Hoàng với đường Lương Văn Thăng, phường Đông Thành và đề nghị cơ quan công an truy tìm thủ phạm và xử lý theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận được tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành các biện pháp điều tra nghiệp vụ, đến ngày 25/10/2019 tiến hành triệu tập Nguyễn Văn V để làm việc đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V ở Xóm B, xã Y, huyện Ý, tỉnh N. Nguyễn Văn V đã tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, loại 64GB, số IMEI: 353947107534187, Nguyễn Văn V khai là điện thoại cướp giật được vào ngày 23/10/2019 trùng khớp với nội dung trình báo của chị Đinh Thị L. Nguyễn Văn V đã khai nhận: Ngày 23/10/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng - đỏ - đen, biển kiểm soát 36B7 - 135.00 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Đinh Tiên Hoàng với đường Lương Văn Thăng, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình. Tại khu vực đèn tín hiệu giao thông, bị cáo dừng xe mô tô thì phát hiện thấy phía bên phải cùng chiều đi của mình có người phụ nữ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo LX, màu trắng, biển kiểm soát 35N2 - 4893 đang dừng xe trước khu vực đèn tín hiệu giao thông. Bị cáo quan sát thấy tại hốc để đồ phía bên trái xe mô tô do chị Lương điều khiển có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng bên ngoài có gắn ốp nhựa, bị cáo nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh, chị Lương điều khiển xe mô tô đi trước, còn bị cáo điều khiển xe mô tô của mình theo phía sau, qua ngã tư đèn tín hiệu giao thông khoảng 30m, bị cáo nhanh chóng điều khiển xe mô tô từ phía sau áp sát vào bên trái, ép đầu xe mô tô của chị L sang bên phải và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu vàng để tại hốc để đồ bên trái của xe mô tô rồi cho vào mồm giữ. Khi lấy được điện thoại của chị L, bị cáo nhanh chóng điều khiển xe mô tô bỏ chạy ra đường Tôn Đức Thắng, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình thì cất chiếc điện thoại di động vừa giật được vào túi quần bên

trái, tiếp tục điều khiển xe mô tô về khu vực ngã tư siêu thị Big C, thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, bị cáo điều khiển xe rẽ trái ở ngã tư hướng đến khu vực đường cao tốc Ninh Bình - Hà Nội, sau đó điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cầu Non Nước. Tại đây bị cáo lấy chiếc điện thoại vừa giật được tháo vỏ ốp nhựa bỏ lại thành cầu và tháo sim điện thoại lắp trong máy điện thoại Iphone 11 Pro Max ném xuống sông Đáy và điều khiển xe mô tô đi về nhà trọ ở xóm Bè, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 24/10/2019, Nguyễn Văn V mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Quang T sinh năm 1988, tại thôn T, xã Y, huyện Ý, tỉnh N nhờ anh T mở khóa nhưng anh T không mở được, nên bị cáo Vinh mang mang về.

Quá trình khám xét cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của bị cáo V: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 36B7-135.00, số khung 0610JY676081, số máy G3D4E703814; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 427931 mang tên Nguyễn Văn V (bản phô tô công chứng có ghi chữ “Bản chính được lưu giữ tại Công ty TNHH MTV Ngân hàng V, bản sao y có giá trị trong vòng 18 tháng kể từ ngày 6/6/2019); 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu đen, có sọc kẻ màu trắng; 01 chiếc áo dài tay loại áo len, màu xám bạc, có ghi chữ “XIQILONG”; 02 chiếc dép loại xỏ ngón, màu đen, có quai màu vàng; 01 chiếc quần bò dài màu xanh ghi chữ : “ZHANLANG”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, lắp sim số thuê bao 0354755225; 01 chiếc ví màu nâu ghi chữ BMW và số tiền 2.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐ ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max màu vàng 64 GB trị giá 29.250.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đinh Thị L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng 64 GB, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì đối với Nguyễn Văn V. Đối với chiếc ốp nhựa điện thoại và 02 sim điện thoại lắp trong máy Iphone 11 Pro Max màu vàng 64 GB sau khi cướp giật của chị L thì V đã vứt đi cơ quan điều tra không thu giữ được, chị L cũng không yêu cầu Nguyễn Văn V phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 30/03/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2, 5 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản cướp giật đã thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 36B7-135.00, thu giữ của Nguyễn Văn V, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội ngày 23/10/2019, là tài sản chung vợ chồng với chị Vi Thị Ng. Chị Ng không biết bị cáo dùng xe máy làm phương tiện phạm tội, tuy nhiên chị Nghiêm không có nguyện vọng lấy lại số tiền là tài sản chung của chị trong phần giá trị chiếc xe máy. Thời điểm mua xe bị cáo đã trả được số tiền 15.000.000 đồng, số tiền 31.000.000 đồng còn thiếu bị cáo V đã ký hợp đồng vay công ty TNHH MTV Ngân hàng V, địa chỉ tầng 2, tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh có chi nhánh đặt tại cửa hàng xe máy Long T và thế chấp tài sản xe mô tô nói trên cho công ty TNHH MTV Ngân hàng V. Công ty TNHH MTV Ngân hàng V đề nghị giao lại xe máy cho công ty để công ty bán thanh lý thu hồi nợ.

Để đảm bảo quyền lợi cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng V đề nghị Tòa án giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với công ty TNHH MTV Ngân hàng V xử lý bán đấu giá tài sản để Công ty thu hồi nợ vay, sau khi trừ đi các chi phí liên quan phần giá trị còn lại (nếu còn) tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V không có ý kiến gì với Bản kết luận định giá tài sản; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền,

trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận định giá tài sản và phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến: Như vậy, vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 23/10/2019, tại khu vực đường Đinh Tiên Hoàng, phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình. Nguyễn Văn V có hành vi điều khiển xe mô tô là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” áp sát chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng trị giá 29.250.000 đồng của chị Đinh Thị L rồi nhanh chóng tẩu thoát của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái Pháp luật, tài sản này được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng xe gắn máy nhanh chóng áp sát bị hại để chiếm đoạt tài sản và nhanh chóng tẩu thoát, hành vi này có thể gây nguy hiểm cho bị hại và khi bị cáo tẩu thoát có thể gây nguy hiểm cho những người tham gia giao thông khác nhưng với bản tính lười lao động muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt được tài sản của người khác. Hội đồng xét xử thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, lần phạm tội này Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn, cách lý bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giúp cho bị cáo nhận thức hành vi vi phạm, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, tài sản cướp giật đã thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại sau khi nhận được tài sản đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có 02 con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nói trên để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn V có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Các vấn đề khác:

- Trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Đinh Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nào khác, đối với chiếc ốp nhựa điện thoại và 02 sim điện thoại lắp trong máy Iphone 11 Pro Max màu vàng 64 GB sau khi cướp giật của chị L thì bị cáo V đã vứt đi cơ quan điều tra không thu giữ được, chị L cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Vật chứng của vụ án: Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen, có sọc kẻ màu trắng; 01 chiếc áo dài tay loại áo len, màu xám bạc, có ghi chữ “XIQILONG”; 02 chiếc dép loại xỏ ngón, màu đen, có quai màu vàng; 01 chiếc quần bò dài màu xanh ghi chữ: “ZHANLANG” quá trình điều tra bị cáo khai nhận là trang phục mà bị cáo mang mặc khi cướp giật tài sản của chị Lương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, lắp sim số thuê bao 0354755225; 01 chiếc ví màu nâu ghi chữ BMW và số tiền 2.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho chị Vi Thị Ng là vợ của bị cáo, được bị cáo ủy quyền nhận. Chị Ng đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Việc trả lại tài sản trên là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 36B7-135.00, số khung 0610JY676081, số máy G3D4E703814 thu giữ của Nguyễn Văn V, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn V (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô thu giữ là bản phô tô có đóng dấu ghi chữ “*Bản chính được lưu giữ tại công ty TNHH MTV Ngân hàng V, bản sao y có giá trị trong vòng 18 tháng kể từ ngày 06/6/2019*”, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện cướp giật tài sản. Về nguồn gốc chiếc

xe mô tô trên, bị cáo khai nhận là bị cáo mua tại cửa hàng xe máy Long T thuộc thị trấn N, huyện N, tỉnh T với số tiền 46.000.000 đồng vào ngày 26/5/2019, tại thời điểm mua xe bị cáo đã trả được số tiền 15.000.000 đồng, số tiền 31.000.000 đồng còn thiếu bị cáo V đã kí hợp đồng vay với công ty TNHH MTV Ngân hàng V, địa chỉ tầng 2, tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh có chi nhánh đặt tại cửa hàng xe máy Long T và thế chấp tài sản xe mô tô nói trên cho công ty TNHH MTV Ngân hàng V, thời hạn thanh toán hợp đồng là ngày 01/02/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành định giá tài sản chiếc xe trên trị giá là 41.905.000 đồng.

Chị Vi Thị Ng là vợ bị cáo trình bày: trong số tiền mua chiếc xe máy Yamaha Exciter trên có 8.500.000đ là tiền do Nguyễn Văn V tự ý bán chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 36K3- 055.99 là tài sản chung của hai vợ chồng. Thời điểm bị cáo đi mua chiếc xe máy Yamaha Exciter bị cáo cũng không nói cho chị biết. Chị không biết việc Nguyễn Văn V dùng chiếc xe máy trên làm phương tiện phạm tội. Chị cũng thừa nhận việc Nguyễn Văn V còn nợ tiền mua xe máy tại Công ty TNHH MTV Ngân hàng V. Chị đồng ý với việc bàn giao xe cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng V bán đấu giá tài sản để thanh toán khoản nợ của bị cáo Nguyễn Văn V, sau khi trừ đi các chi phí liên quan phần giá trị còn lại (nếu còn) là tài sản chung vợ chồng chị được nhận lại ½ giá trị nhưng chị không có nguyện vọng lấy lại mà để gộp vào phần của bị cáo Nguyễn Văn V sung vào ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện ủy quyền của công ty TNHH MTV Ngân hàng V là anh Trần Xuân Tr, sinh năm 1994, trú tại xóm 5, xã Q, huyện K, tỉnh N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn V phải thanh toán số tiền 30.483.000 đồng trước ngày 01/02/2020 để thanh lý hợp đồng vay nhưng đến nay bị cáo Vinh chưa thanh toán được số tiền trên. Anh Tr đề nghị cơ quan điều tra bàn giao lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 36B7-135.00 cho công ty TNHH MTV Ngân hàng V để làm thủ tục thanh lý thu hồi công nợ.

Xét thấy, mặc dù chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 36B7-135 thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng đang được thế chấp đảm bảo cho khoản nợ vay tại Công ty TNHH MTV Ngân hàng V, hợp đồng thế chấp là hợp pháp. Ghi nhận sự tự nguyện sát nhập tài sản chung vợ chồng của chị Vi Thị Ng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của Công ty TNHH MTV Ngân hàng V nên áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu xe mô tô giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với công ty TNHH MTV Ngân hàng V xử lý bán

đầu giá tài sản để Công ty TNHH MTV Ngân hàng V thu hồi nợ vay, sau khi trừ đi các chi phí liên quan phần giá trị còn lại (nếu còn) sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội " Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V **03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/10/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 36B7-135.00, số khung 0610JY676081, số máy G3D4E703814 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với Công ty TNHH MTV Ngân hàng V xử lý bán đầu giá tài sản để Công ty TNHH MTV Ngân hàng V thu hồi nợ vay, sau khi trừ đi các chi phí liên quan phần giá trị còn lại (nếu còn) tịch thu sung ngân sách nhà nước. (Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 05 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Lợi – Nguyễn Thị Ngọc Nga

Trịnh Việt Thanh